

Bản án số: 71/2021/HSST.
Ngày: 30/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt CH.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Sáu.**

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa .**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST- HS ngày 31/5/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST- HS, ngày 14/7/2021 đối với các bị cáo:

1- Phạm Phát Đ, sinh năm : 1997, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Phạm V H, sinh năm: 1968 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ , con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 16/6/2020, bị cáo bị Công an xã Đng Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2021 và chuyển sang tạm giam từ ngày 04/02/2021 cho đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Cái Bè.(bị cáo có mặt).

2- Võ Văn L, sinh ngày 27/8/2002, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Võ Thành Đ, sinh năm: 1977 và bà Võ Thị NH, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2021 và chuyển sang tạm giam từ ngày 04/02/2021 cho đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Cái Bè.(bị cáo có mặt).

Bị hại: Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện Cái Bè.

Trụ sở: Khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: ông **Lê Văn L**, sinh năm: 1975. Chức vụ giám đốc.(

có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Chị **Phạm Thị Thúy O**, sinh năm: 1990. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

2- Anh **Nguyễn Thành CH**, sinh năm: 1989. Nơi cư trú: tổ 14, X, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

3- Anh **Nguyễn Hải A**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 1 giờ ngày 30/01/2021, tại nhà của chị Phạm Thị Thúy O (bạn gái bị cáo Đ), sinh năm 1990, thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, bị cáo Đ nhớ đến 02 chậu kiếng làm bằng sành hình con voi để ở phía trước sân của phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, bị cáo Đ rủ bị cáo L trộm cắp 02 chậu kiếng hình con voi thì bị cáo L đồng ý. Bị cáo Đ đem theo giỏ xách của bị cáo Đ và điều khiển xe mô tô loại Dream, biển số 63B1-063.23 chở bị cáo L đến phủ thờ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 30/01/2021, bị cáo Đ chỉ cho bị cáo L chỗ để 02 chậu kiếng hình con voi ở phía trước sân hai bên cột cờ của phủ thờ, bị cáo Đ đứng bên ngoài cánh giới, bị cáo L đi đến phía trước cổng bên trái leo tường vào lấy con dao để sẵn trong sân chọt cây xương rồng trồng trên 02 chậu kiếng hình con voi. Lúc này, do vị trí để 02 chậu kiếng hình con voi có ánh sáng đèn sợt phát hiện nên bị cáo L di chuyển 02 chậu kiếng sang bên phải phủ thờ cách vị trí ban đầu khoảng 08m, bị cáo L lấy dao đào đất bên trong chậu ra nhưng do đất cứng không đào được nên bị cáo L đi ra ngoài. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe 63B1-063.23 chở bị cáo L về nhà của O, trên đường về bị cáo L bàn với bị cáo Đ tối ngày 30/01/2021 sẽ đem theo dao sắt bén hơn quay lại đào đất và trộm cắp 02 chậu kiếng trên.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, bị cáo L lấy con dao để tại nhà của O bỏ vào cốp xe, bị cáo Đ điều khiển xe 63B1-063.23 chở bị cáo L cầm giỏ xách đến phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh, bị cáo Đ và bị cáo L leo tường vào bên trong phủ thờ, cả hai dùng dao thay phiên nhau đào hết đất trong 02 chậu kiếng hình con voi và đem 01 chậu kiếng hình con voi ra bên ngoài bỏ vào giỏ xách, bị cáo Đ điều khiển xe chở bị cáo L ôm giỏ xách về để phía trước nhà của O. Do bị cáo Đ mệt không đi được, bị cáo Đ kêu bị cáo L quay lại phủ thờ đem chậu kiếng hình con voi còn lại về, bị cáo Đ đưa cho bị cáo L 01 sợi dây ràng và số tiền 30.000 đồng để đỡ xăng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo L đến phủ thờ bỏ chậu kiếng còn lại vào giỏ xách để lên yên xe, dùng dây ràng lại chở đi. Khi bị cáo L điều khiển xe đến đoạn thuộc ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, bị Công an xã Y tuần tra phát hiện bị cáo L có biểu hiện nghi vấn nên mời bị cáo L về trụ sở Công an xã làm việc. Tại đây, bị cáo L đã thừa nhận hành vi trộm cắp 02 chậu kiếng cùng với bị cáo Đ. Đến khoảng 11 giờ ngày 31/01/2021, bị cáo Đ bán 01 chậu kiếng hình con voi vừa trộm được cho anh Nguyễn Thành CH, sinh năm 1989, thường trú tổ 14, X, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè với giá 2.000.000 đồng nhưng anh CH chưa trả tiền cho bị cáo Đ. Sau đó, anh CH

bán lại cho anh Nguyễn Hải A, sinh năm 1995, thường trú ấp X, xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè giá 2.500.000 đồng. Quá trình xác minh bị cáo Đ, bị cáo L đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình, đồng thời bị cáo Đ chỉ chỗ tiêu thụ chậu kiểng cho Công an thu hồi.(Bút lục số 01-36, 102-147, 156-169)

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè số 18/KLĐG-TTHS ngày 01/02/2021 xác định: 02 chậu kiểng làm bằng sành hình con voi màu trắng có điểm vàng trị giá 3.600.000 đồng.

Đối với các cây xương rồng trồng trong 02 chậu kiểng do không có giá trị nên Cơ quan điều tra không tiến hành trưng cầu định giá tài sản.(Bút lục số 46)

Đối với anh Nguyễn Thành CH, Nguyễn Hải A có hành vi mua chậu kiểng làm bằng sành hình con voi do bị cáo Đ và bị cáo L trộm cắp nhưng anh CH, A không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm hình sự.

Đối với Phạm Thị Thúy O quá trình điều tra xác định không phải là đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Phát Đ và bị cáo Võ Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.(Bút lục số 130-135)

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 02 chậu kiểng làm bằng sành hình con voi màu trắng có điểm vàng;
- 01 xe mô tô đáng Dream, màu nA, biển số 63B1-063.23;
- 01 giỏ xách bằng gân màu xanh; 01 sợi dây ràng màu xanh;
- 01 con dao cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 28cm.

Ngày 04/02/2021 Cơ quan điều tra đã trao trả 02 chậu kiểng trên cho ông Đinh Văn Trường là quản lý của phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đối với 01 con dao cán bằng gỗ màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi bằng sắt màu đen dài khoảng 10cm, bị cáo Đ và bị cáo L đem theo để làm công cụ trộm cắp chậu kiểng, hiện bị cáo Đ đã ném bỏ không nhớ địa điểm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. (Bút lục số 40-44)

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn L là đại diện theo pháp luật của Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện Cái Bè đã nhận lại 02 chậu kiểng hình con voi nên không yêu cầu bị cáo Đ và bị cáo L phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 52/CT- VKSCB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, bị cáo Đ là người xúi

giục, đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo L là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành, nên bị cáo Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo L.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố: Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị :

- Áp dụng: khoản 1 điều 173 , điểm i,s khoản 1 điều 51, điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên phạt bị cáo Phạm Phát Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên phạt bị cáo Võ Văn L từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với:

- 01 giỏ xách bằng gân màu xanh;

- 01 sợi dây ràng màu xanh;

Là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu

- 01 con dao cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 28cm các bị cáo lượm được tại phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô đáng Dream, màu nA, biển số 63B1-063.23 là tài sản của bị cáo Đ sử dụng làm pH tiện thực hiện hành vi phạm tội còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn L là người đại diện theo pháp luật Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện Cái Bè đã nhận lại tài sản và cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Nguyễn Thành CH, Nguyễn Hải A có hành vi mua chấu kiếng làm bằng sành hình con voi do bị cáo Đ và bị cáo L trộm cắp nhưng anh CH, A không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm hình sự, nên không đặt ra xem xét.

Đối với Phạm Thị Thúy O quá trình điều tra xác định không phải là đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự, nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 52/CT- VKSCB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố các bị cáo tại phiên tòa là vào khoảng thời gian từ 19 giờ 40 phút đến 21 giờ 30 phút ngày 30/01/2021, tại phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh thuộc ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L có hành vi trộm cắp 02 chậu kiểng làm bằng sành hình con voi màu trắng có điểm vàng của Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện Cái Bè.

Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Cái Bè số 18/KLĐG-TTHS ngày 01/02/2021 xác định: 02 chậu kiểng làm bằng sành hình con voi màu trắng có điểm vàng trị giá 3.600.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức, các bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vẫn cố tình thực hiện, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo là lừa lỉnh, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản không có người trông coi để thực hiện hành vi phạm tội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu hợp pháp của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương và lo ngại cho người dân. Bản thân các bị cáo có khả năng lao động nhưng lại lười lao động, thích ngồi không hưởng thụ, chiếm đoạt tài sản của người khác làm của riêng mình. Qua đó cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật, nên cần xử lý một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này là đồng phạm giản đơn, không có phân công vị trí vai trò của từng người. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ rê và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và có tiền sự, bị cáo L là người thực hành. Do đó bị cáo Đ phải chịu mức án cao hơn bị cáo L.

[3]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]- Xử lý vật chứng:

- Đối với:

+ 01 giỏ xách bằng gân màu xanh;

+ 01 sợi dây ràng màu xanh;

Là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch

thu tiêu

+ 01 con dao cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 28cm các bị cáo lượm được tại phủ thờ chủ tịch Hồ Chí Minh không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô đáng Dream, màu nA, biển số 63B1-063.23 là tài sản của bị cáo Đ sử dụng làm pH tiện phạm tội còn giá trị sử dụng tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

[6]- Về trách nhiệm dân sự : Ông Lê Văn L là người đại diện theo pháp luật Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện Cái Bè đã nhận lại tài sản và cũng không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]- Đối với anh Nguyễn Thành CH, Nguyễn Hải A có hành vi mua chấu kiếng làm bằng sành hình con voi do bị cáo Đ và bị cáo L trộm cắp nhưng anh CH, A không biết tài sản trên do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không quy kết trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]- Đối với Phạm Thị Thúy O quá trình điều tra xác định không phải là đồng phạm trong vụ án nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]- Về án phí: Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

I- Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 38 và điều 58 Bộ luật Hình sự.

2- Xử phạt: Bị cáo Phạm Phát Đ 01(một) năm 03(ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 01/02/2021.

3- Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 01(một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày tạm giữ là ngày 01/02/2021.

II- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 giỏ xách bằng gân màu xanh;

+ 01 sợi dây ràng màu xanh;

+ 01 con dao cán bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 28cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: 01 xe mô tô đáng Dream, màu nA, biển số 63B1-063.23 .

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Cái Bè theo Quyết định chuyển vật chứng số 41/QĐ- VKSCB ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

III- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV- Các bị cáo Phạm Phát Đ và Võ Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Lê Văn L, anh Nguyễn Thành CH, anh Nguyễn Hải A và chị Phạm Thị Thúy O được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt CH

